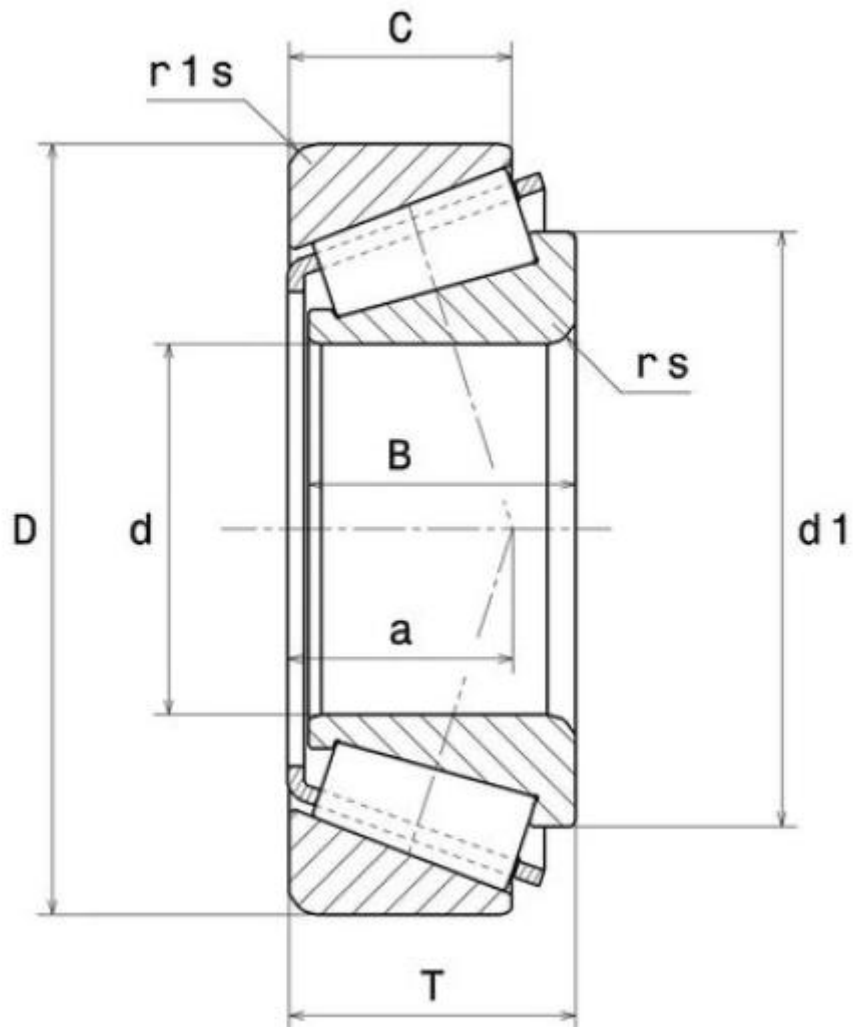


Vòng bi 4T-33030



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	150 mm
D - Đường kính ngoài	225 mm
B - Chiều rộng	59 mm
C - Chiều rộng vòng ngoài	46 mm
T - Tổng chiều rộng	59 mm

a - Điểm ứng dụng tải trọng	48 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	3 mm
r1s - Bán kính góc lượn tối thiểu	2,5 mm
Trọng lượng	8,07 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	510 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	860 kN
A2 - Hệ số tuổi thọ định mức	1
e - Trị số giới hạn	0.36
Y0 - Hệ số tải trọng trục tĩnh	0.9
Y2 - Hệ số tải trọng trục trên	1.65
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	1900 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	1400 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da max - Đường kính vai tối đa IR	164 mm
db min - Đường kính vai tối thiểu IR	163 mm
Da min - Đường kính vai tối thiểu OR	196 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	213 mm
Db min - Đường kính vai tối thiểu OR	218 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa	2,5 mm
r1a - Bán kính góc lượn tối đa	2 mm